

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 09 – 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước .

Ông Nguyễn Phước .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/. Lê Thị P, sinh ngày 01/01/1973 tại Hậu Giang. Nơi cư trú: số D đường C, Khóm A, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn S (đã chết) và bà Ngô Thị K (đã chết); Có chồng và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2024 cho đến nay (có mặt).

2/. Ngô Kỳ L, sinh ngày 19/8/1967 tại Trung Quốc. Nơi đăng ký thường trú: 56 đường T, Khóm A, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: số E đường N, Khóm D, Phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm công; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Tòng (đã chết) và bà Trần Thị G (đã chết); có chồng và 02 con; Tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2024 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21 tháng 9 năm 2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà số E, đường N, khóm D, phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, có tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề ăn thua bản tiền, nên Đ Công an thành phố S kết hợp với Công an phường I, thành phố S tiến hành kiểm tra căn nhà nêu trên. Tại thời điểm kiểm tra, công an phát hiện bà Lê Thị P đang ghi bán số lô, số đề nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại hiện trường Công an thu giữ: 39 (ba mươi chín) tờ giấy có ghi những con số; 01 (một) cây kéo; 01 (một) cây thước kẻ màu xanh bằng nhựa; Tiền Việt Nam tạm giữ trên người của Lê Thị P 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); T tạm giữ khu vực xung quanh 33.350.000 đồng và 02 (hai) điện thoại di động.

Quá trình điều tra xác định được thời điểm kiểm tra thì các đài Miền Nam chưa mở thưởng và số tiền dùng để tổ chức đánh bạc của Lê Thị P, vào ngày 21 tháng 9 năm 2023, cụ thể:

Trần Thị Thu H mua lô đề của Lê Thị P với tổng số tiền 62.000 đồng.

Ngô Thị Q, mua lô đề của Lê Thị P với tổng số tiền 145.000 đồng.

Ngô Dư K1, mua lô đề của Lê Thị P với tổng số tiền 28.000 đồng.

Người tên L1, L2 và nhiều người khác (chưa rõ họ tên và địa chỉ) mua lô đề của Lê Thị P, với tổng số tiền 32.553.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của đài M là 32.788.000 đồng, trong đó P giữ lại trực tiếp ăn thua trực tiếp với những người mua số lô đề là 4.700.000 đồng, còn lại 28.088.000 đồng P chuyển cho người phụ nữ tên H1 (chưa rõ họ tên và địa chỉ) là thầu cấp trên để hưởng tiền hoa hồng.

Ngoài ra, qua điều tra được biết, P bắt đầu bán số lô, số đề từ khoảng tháng 11 năm 2022, được sự đồng ý của Ngô Kỳ L, hàng ngày vào khoảng 14 giờ 00 phút, P đến nhà của L tại số E đường N, khóm D, phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, sau đó sử dụng phòng ngủ thứ hai để thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho người khác, khi người chơi muốn mua số lô, số đề thì đi vào phòng gặp trực tiếp P để mua, ngoài ra thì P còn sử dụng tài khoản Zalo của P tên “Ánh L3” được tạo từ số điện thoại 0907.223.251 và cài đặt trong điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh, trắng để nhận tin nhắn mua số lô, đề từ những người chơi. Sau khi nhận tin nhắn của người khác gửi đến hoặc có người trực tiếp đến mua số lô, số đề thì P ghi ra tờ giấy tập học sinh hoặc tờ giấy A4 đề tổng hợp lại, đến chiều cùng ngày thì P sử dụng điện thoại di động chụp hình tờ giấy đã tổng hợp và chuyển cho H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) qua zalo của H1 tên tài khoản là “Vidura”. Sau khi có kết quả xổ số thì P tổng hợp tiền thắng thua của các con bạc người nào trúng thì đến gặp P1 để chung chi tiền thắng thua, nếu như P đi về nhà của P thì tiền thắng thua của con bạc sẽ được giao lại cho L chung, chỉ với người chơi. Đối với H1 là thầu cấp trên thì 02 đến 03 ngày P và H1 sẽ tổng hợp tiền thắng thua lại với nhau, H1 sẽ trực tiếp đến nhà của L số 510/19 đường N, khóm D, phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng gặp P để

chung, chi tiền đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt, Lê Thị P thu lợi bất chính khoảng 11.000.000 đồng, Ngô Kỳ L thu lợi bất chính khoảng 6.000.000 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Thị P: 39 (ba mươi chín) tờ giấy có ghi những con số và có chữ ký xác nhận của bà Lê Thị P; 01 (một) cây kéo cắt giấy, đã qua sử dụng; 01 (một) cây viết mực màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu trắng xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) cây thước kẻ màu xanh bằng nhựa, đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 35.550.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 140/CT-VKSTPST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố các bị cáo Lê Thị P và Ngô Kỳ L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thị P, Ngô Kỳ L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, xử phạt bị cáo P, L 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm, tính từ ngày 09/9/2024.

Xử lý vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kéo cắt giấy, đã qua sử dụng; 01 (một) cây viết mực màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cây thước kẻ màu xanh bằng nhựa, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu trắng xanh, đã qua sử dụng; Buộc bị cáo P nộp tiền thu lợi bất chính 11.000.000 đồng và tiền đánh bạc 2.200.000 đồng; buộc bị cáo L nộp 6.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Trả cho bị cáo P: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng;

Tiếp tục quản lý số tiền 35.550.000 đồng của bị cáo P để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Bị cáo Lê Thị P, Ngô Kỳ L là công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo không mắc bệnh tâm thần hay bệnh nào khác làm mất khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi của các bị cáo, cụ thể: Vào khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại nhà số E, đường N, khóm D, phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, do bị cáo Ngô Kỳ L quản lý, bị cáo Lê Thị P đã tổ chức bán số lô, số đề cho nhiều người khác, với tổng số tiền đánh bạc là 32.788.000 đồng, trong đó bị cáo P giữ lại trực tiếp ăn thua với những người mua số lô, số đề là 4.700.000 đồng, còn lại 28.088.000 đồng bị cáo P chuyển cho người phụ nữ tên H1 (chưa rõ họ tên và địa chỉ) là thầu cấp trên để hưởng tiền hoa hồng. Ngoài ra, từ tháng 11 năm 2022 đến ngày 20 tháng 9 năm 2023, bị cáo Lê Thị P đã tổ chức bán số lô, số đề tại nhà số E, đường N, khóm D, phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, do bị cáo Ngô Kỳ L quản lý, thu lợi bất chính được khoản 11.000.000 đồng, còn bị cáo Ngô Kỳ L được bị cáo Lê Thị P cho tiền hoa hồng khoảng 6.000.000 đồng.

[4] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng trên địa bàn thành phố S. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia nhưng các bị cáo không có sự phân công chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo P là người có vai trò thực hành tích cực, bị cáo L là người có vai trò giúp sức nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Trong đó, cần xử phạt bị cáo P nghiêm hơn bị cáo L.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội các bị cáo không có tiền án, tiền sự; các bị cáo có trình độ học vấn thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế; bị cáo L là người dân tộc thiểu số (dân tộc H2); sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo P là người có vai trò thực hành, bị cáo L là người có vai trò thứ yếu, giúp sức cho bị cáo P; hai bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo trong pháp luật hình sự của Nhà Nước ta.

[9] Buộc bị cáo P nộp lại số tiền thu lợi bất chính 11.000.000 đồng và số tiền 2.200.000 đồng tiền đánh bạc; buộc bị cáo L nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[10] Xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra đã thu giữ:

Đối với: 01 (một) cây kéo cắt giấy, đã qua sử dụng; 01 (một) cây viết mực màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cây thước kẻ màu xanh bằng nhựa, đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là các công cụ, phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu trắng xanh, đã qua sử dụng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo P không dùng vào việc phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo P.

Đối với: Tiền Việt Nam 35.550.000 đồng của bị cáo P cần tiếp tục bảo quản để đảm bảo thi hành án.

[11] Đối với người tên Hà thầu cấp trên của P và người tên L1, L4 và nhiều người khác mua lô đề của P chưa rõ nhân thân lai lịch đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[12] Đối với Trần Thị Thu H, Ngô Thị Q, Ngô Dư K1, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của H, Q và K1 đã bị Công an thành phố S đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt và áp dụng các biện pháp tư pháp là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị P, Ngô Kỳ L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

1/. Xử phạt bị cáo Lê Thị P 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 3 (ba) năm, tính từ ngày 09/9/2024.

Giao bị cáo Lê Thị P cho Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Kỳ L 1 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 2 (hai) năm, tính từ ngày 09/9/2024.

Giao bị cáo Ngô Kỳ L cho Ủy ban nhân dân Phường II, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/. Buộc bị cáo Lê Thị P nộp lại số tiền thu lợi bất chính 11.000.000 đồng và số tiền 2.200.000 đồng tiền đánh bạc để nộp ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Ngô Kỳ L nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3/. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kéo cắt giấy, đã qua sử dụng; 01 (một) cây viết mực màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cây thước kẻ màu xanh bằng nhựa, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, màu trắng xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo P: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng.

Tiếp tục bảo quản số tiền 35.550.000 đồng của bị cáo P để đảm bảo thi hành án, thu theo Biên lai thu tiền số 0001207 ngày 16/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

4/. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thị P, Ngô Kỳ L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

5/. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; TAND TP Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương